

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM PỒ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 12/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Chử Dung và ông Vàng A Hý

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 12/8/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 30/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn Q; sinh năm 1982 tại thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn P và bà Lò Thị U (đã chết); Bị cáo có vợ là Tao Thị V và 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/5/2022, sau đó tạm giam từ ngày 16/5/2022 cho tới nay, có mặt.

Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 07/5/2022, tổ công tác của Đoàn Biên phòng H phối hợp với Công an huyện N và Công an xã H làm nhiệm vụ tại khu vực bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Lương Văn Q đang đi bộ đến ngã ba cầu H hướng về trung tâm huyện N có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật

nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi tổ công tác giải thích, Lường Văn Q đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu hồng đang được Q cầm trên tay trái cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong gói nilon màu hồng, có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng đục (nghĩ là Heroine) và 01 gói nilon màu hồng chứa 10 viên nén màu hồng (nghĩ là Methamphetamine). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ gói vật chứng nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Lường Văn Q khai nhận: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng đục là Heroine và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 10 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, đều là của Lường Văn Q. Nguồn gốc 10 viên nén màu hồng này là do Q mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết tại khu vực nghĩa trang thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên vào trưa ngày 07/5/2022 với giá 100.000 đồng, sau đó ông ta cho thêm Q 01 gói Heroine. Sau khi mua bán xong, Q cầm gói nilon chứa 02 chất ma túy đi bộ đến ngã ba đầu bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên để về nơi làm việc tại bản N2, xã N3, huyện N thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu ngày **08/5/2022** của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: 10 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,97 (không phẩy chín mươi bảy) gam, trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định; chất bột màu trắng đục có tổng khối lượng 0,14 (không phẩy mười bốn) gam, trích toàn bộ làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 665/KL-KTHS, ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Lường Văn Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Lường Văn Q gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKSNP ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lường Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Lường Văn Q đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lường Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề

ngiht xử phạt bị cáo Lường Văn Q từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine, Cơ quan điều tra đã gửi mẫu giám định toàn bộ, cơ quan giám định không hoàn lại mẫu nên không đề nghị xử lý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lường Văn Q nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn Q thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 13 giờ 20 phút, ngày 07/5/2022, Lường Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,97 (không phải chín mươi bảy) gam Methamphetamine và 0,14 (không phải mười bốn) gam Heroine, được Quân cầm trên tay trái khi đang đi bộ đến cầu H thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc số Methamphetamine và Heroine này là do bị cáo mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, tại khu vực nghĩa trang thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên vào trưa ngày 07/5/2022 với giá 100.000 đồng. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là để bản thân sử dụng vì bị cáo là người nghiện ma túy. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Lường Văn Q tàng trữ 02 chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng là 0,97 gam và Heroine có khối lượng 0,14 gam được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Lường Văn Q tàng trữ là 1,11 gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lường Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;...”

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Lường Văn Q xuất thân trong gia đình nông dân nhưng không chịu lao động, sống buông thả nên đã nghiện ma túy. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án là 0,14 gam Heroine và 0,97 gam Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã gửi giám định toàn bộ khối lượng, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên

sau khi giám định không hoàn lại mẫu. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét vật chứng.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Lường Văn Q khai nhận đã mua 02 chất ma túy của 01 người đàn ông không quen biết vào trưa ngày 07/5/2022 tại khu vực nghĩa trang thuộc bản H 1, xã H, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Lường Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lường Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/5/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết): Bị cáo Lường Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lường Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 12/9/2022./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh;
- Bộ phận HSNV CA huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Sao

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

